

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

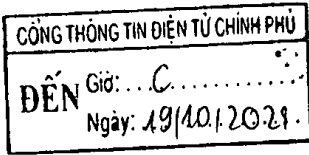
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1739/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 18 tháng 10 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**

**Phê duyệt Đề án “Nâng cao hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật gắn với vận động quần chúng nhân dân chấp hành pháp luật tại cơ sở của lực lượng Công an nhân dân giai đoạn 2021 - 2027”**



THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật ngày 20 tháng 6 năm 2012;*

*Căn cứ Luật Công an nhân dân ngày 20 tháng 11 năm 2018;*

*Căn cứ Quyết định số 1521/QĐ-TTg ngày 06 tháng 10 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện Kết luận số 80-KL/TW ngày 20 tháng 6 năm 2020 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, Nhân dân;*

*Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Công an.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt kèm theo Quyết định này Đề án “Nâng cao hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật gắn với vận động quần chúng nhân dân chấp hành pháp luật tại cơ sở của lực lượng Công an nhân dân giai đoạn 2021 - 2027”.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký ban hành.

**Điều 3.** Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và cơ quan, tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

**Nơi nhận:**

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Quốc hội;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Công TTĐT, các Vụ, Cục, Công báo;
- Lưu: VT, NC (2). 106





CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

## ĐỀ ÁN

**“Nâng cao hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật gắn với vận động quần chúng nhân dân chấp hành pháp luật tại cơ sở của lực lượng Công an nhân dân giai đoạn 2021 - 2027”**

*(Kèm theo Quyết định số: 1739/QĐ-TTg*

*ngày 18 tháng 10 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ)*

## I. QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU, PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG CỦA ĐỀ ÁN

### 1. Quan điểm

a) Thể chế hoá chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và định hướng tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật hướng về cơ sở gắn với yêu cầu, nội dung, biện pháp vận động quần chúng của lực lượng Công an nhân dân.

b) Chú trọng đổi mới nội dung, đa dạng hoá hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật tại cơ sở bảo đảm linh hoạt, sáng tạo thích ứng với các tình huống phát sinh trong thực tế, có trọng tâm, trọng điểm, phù hợp với từng nhóm đối tượng, địa bàn, lĩnh vực cụ thể; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, tăng cường sử dụng các phương tiện thông tin đại chúng, các mạng xã hội trên Internet; phối hợp chặt chẽ, huy động sự tham gia của cả hệ thống chính trị ở cơ sở; bảo đảm thường xuyên cung cấp thông tin pháp luật đầy đủ, chính xác cho Nhân dân.

c) Xác định những địa bàn, lĩnh vực cần tập trung nguồn lực và lộ trình thực hiện phù hợp để công tác phổ biến, giáo dục pháp luật tại cơ sở đạt hiệu quả thiết thực, đáp ứng yêu cầu công tác công an tại cơ sở.

d) Gắn phổ biến, giáo dục pháp luật với xây dựng, tổ chức thi hành pháp luật; xác định lực lượng Công an nhân dân là lực lượng nòng cốt trong tham mưu, triển khai thực hiện Đề án, phát huy vai trò chủ động của cán bộ, chiến sĩ Công an nhân dân trong phổ biến, giáo dục pháp luật gắn với vận động quần chúng nhân dân chấp hành pháp luật tại cơ sở.

đ) Bảo đảm tính khả thi; kế thừa và phát triển những kết quả đã đạt được, khắc phục những hạn chế, bất cập của công tác phổ biến, giáo dục pháp luật tại cơ sở của lực lượng Công an nhân dân thời gian qua.

## 2. Mục tiêu

### a) Mục tiêu chung

Tạo chuyển biến mạnh mẽ, tích cực trong nhận thức, ý thức chấp hành, học tập, tìm hiểu pháp luật của quần chúng nhân dân tại các địa bàn cơ sở; nâng cao nhận thức về vị trí, vai trò của công tác phổ biến, giáo dục pháp luật gắn với vận động quần chúng nhân dân chấp hành pháp luật tại cơ sở của lãnh đạo, cán bộ, chiến sĩ Công an nhân dân và cả hệ thống chính trị các cấp; đổi mới nội dung, hình thức, phương pháp thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật gắn với vận động quần chúng nhân dân chấp hành pháp luật tại cơ sở, góp phần tăng cường pháp chế xã hội chủ nghĩa và nâng cao hiệu quả phòng ngừa tội phạm, tái phạm tội và các hành vi vi phạm pháp luật khác do thiếu hiểu biết pháp luật.

### b) Mục tiêu cụ thể

- Phân đầu 100% quy định của pháp luật về an ninh, trật tự liên quan trực tiếp đến quyền, nghĩa vụ của công dân như: các quy định pháp luật về hình sự; dân sự; thi hành án; xử lý vi phạm hành chính; cư trú; đăng ký, quản lý vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ; phòng cháy, chữa cháy; bảo đảm trật tự, an toàn giao thông; phòng, chống ma túy và tệ nạn xã hội... được thông tin kịp thời đến quần chúng nhân dân bằng hình thức phù hợp (trừ những quy định thuộc bí mật nhà nước), đưa pháp luật về an ninh, trật tự vào cuộc sống, nâng cao hiệu quả công tác vận động quần chúng nhân dân chấp hành pháp luật tại cơ sở.

- Bảo đảm từ 90% đến 100% đối tượng đặc thù ở cơ sở thuộc phạm vi quản lý, giáo dục của lực lượng Công an nhân dân được phổ biến các quy định pháp luật có liên quan đến quá trình giáo dục, cải tạo, quản lý đối tượng.

- Hằng năm, Công an các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương phải tiên hành lựa chọn, xây dựng ít nhất 01 mô hình phổ biến, giáo dục pháp luật gắn với vận động quần chúng nhân dân chấp hành pháp luật tại cơ sở, tập trung vào những điểm nghẽn lớn, những hạn chế, vướng mắc, bất cập để ưu tiên nguồn lực triển khai thực hiện.

- Định kỳ hằng năm tổ chức tập huấn nghiệp vụ, kỹ năng phổ biến, giáo dục pháp luật và các văn bản quy phạm pháp luật mới ban hành có liên quan đến an ninh, trật tự cho chủ thể thực hiện Đề án. Phân đầu 80% đội ngũ cán bộ, chiến sĩ Công an nhân dân thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật tại cơ sở được tập huấn, bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật đáp ứng yêu cầu công tác công an trong tình hình mới.

- Xây dựng và duy trì quan hệ phối hợp chặt chẽ giữa lực lượng Công an nhân dân ở cơ sở với các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong triển khai thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật gắn với vận động quần chúng nhân dân chấp hành pháp luật tại cơ sở.

- Khuyến khích, huy động các đoàn thể, nhà trường, gia đình, tổ chức, cá nhân, người có uy tín trong cộng đồng, tổ chức tư vấn pháp luật, cung cấp dịch vụ pháp lý, cơ sở đào tạo, nghiên cứu chuyên ngành luật tham gia tích cực, thường xuyên phổ biến, giáo dục pháp luật tại cơ sở.

- Đẩy mạnh xã hội hoá công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, huy động các nguồn kinh phí hỗ trợ tự nguyện từ các cơ quan, tổ chức, cá nhân theo quy định của pháp luật, vừa phục vụ công tác phổ biến, giáo dục pháp luật tại cơ sở, vừa bảo đảm yêu cầu công tác vận động quần chúng của lực lượng Công an nhân dân.

- Có chính sách hỗ trợ phù hợp đối với cán bộ, chiến sĩ Công an nhân dân thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật nói chung và triển khai thực hiện nhiệm vụ của Đề án nói riêng.

- Phân đầu 90% Công an xã, phường, thị trấn ứng dụng công nghệ thông tin trong phổ biến, giáo dục pháp luật bằng các hình thức phù hợp với yêu cầu công tác công an trên địa bàn và theo quy định của pháp luật.

### 3. Phạm vi

Đề án được triển khai thực hiện từ năm 2021 đến hết năm 2027 tại thôn, làng, ấp, bản, buôn, phum, sóc, tổ dân phố, khu phố, khối phố và cộng đồng dân cư khác, các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, cơ sở giáo dục đóng tại xã, phường, thị trấn, cơ sở sản xuất tại các khu công nghiệp, khu chế xuất trên cả nước, các trại giam, trại tạm giam, nhà tạm giữ, cơ sở giáo dục bắt buộc, trường giáo dưỡng do Bộ Công an quản lý (sau đây viết gọn là địa bàn cơ sở). Trong đó, ưu tiên thực hiện tại các địa bàn vùng sâu, vùng xa, vùng có đồng bào dân tộc thiểu số, địa bàn trọng điểm, phức tạp về an ninh, trật tự.

### 4. Đối tượng

a) Chủ thể thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật thuộc phạm vi của Đề án là lãnh đạo cơ quan Công an các cấp; cán bộ, chiến sĩ Công an nhân dân được phân công thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, công tác bảo đảm an ninh, trật tự, công tác xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc tại các địa bàn cơ sở và Công an xã, phường, thị trấn.

b) Đối tượng được phổ biến, giáo dục pháp luật của Đề án là quần chúng nhân dân; các đối tượng đặc thù thuộc phạm vi quản lý của lực lượng Công an nhân dân; các cơ quan, tổ chức, ban, ngành, đoàn thể, các doanh nghiệp tại địa bàn cơ sở.

## II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Nâng cao nhận thức, phát huy vai trò, trách nhiệm của lãnh đạo, cán bộ, chiến sĩ Công an các cấp trong phổ biến, giáo dục pháp luật gắn với vận động quần chúng nhân dân chấp hành pháp luật tại cơ sở

a) Tổ chức quán triệt, triển khai sâu rộng các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, quy định của Bộ Công an về phổ biến, giáo dục pháp luật và vận động quần chúng bằng các hình thức phù hợp đến Công an các đơn vị, địa phương, trong đó nhấn mạnh việc gắn công tác phổ biến, giáo dục pháp luật với công tác vận động quần chúng nhân dân tham gia bảo vệ an ninh, trật tự, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của Nhân dân, coi đây là một công tác cơ bản, chiến lược của lực lượng Công an nhân dân, một biện pháp phòng ngừa tội phạm và vi phạm pháp luật quan trọng.

b) Củng cố, kiện toàn Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật Công an các cấp theo quy định tại Quyết định số 21/2021/QĐ-TTg ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về thành phần và nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật; nâng cao hiệu quả tham mưu, hướng dẫn, tổ chức thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật tại Công an các đơn vị, địa phương.

c) Cấp ủy, lãnh đạo Công an các cấp thường xuyên quan tâm chỉ đạo, đôn đốc việc thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật của đơn vị, địa phương mình; phát huy vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong nâng cao hiệu quả, chất lượng công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

d) Cán bộ, chiến sĩ Công an nhân dân phải nêu cao tinh thần trách nhiệm, chủ động tìm hiểu và gương mẫu trong thực thi pháp luật; gắn việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao với tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho quần chúng nhân dân, tích cực vận động, khuyến khích Nhân dân tìm hiểu, chấp hành, tuân thủ pháp luật.

đ) Thường xuyên đánh giá, kiểm tra hiệu quả, chất lượng công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, công tác vận động quần chúng bảo vệ an ninh, trật tự của đơn vị, địa phương, coi đây là một nội dung quan trọng trong kiểm điểm, đánh giá công tác của đơn vị, địa phương; kịp thời khen thưởng những tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc và có biện pháp chấn chỉnh những tồn tại, hạn chế trong công tác này.

2. Hoàn thiện chính sách, pháp luật có liên quan đến công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và công tác vận động quần chúng thuộc phạm vi của Đề án

Tổ chức rà soát các quy định pháp luật liên quan đến công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, vận động quần chúng tại cơ sở để tham mưu, đề xuất cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật cho phù hợp nhằm nâng cao hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, vận động quần chúng nói chung và việc triển khai thực hiện Đề án nói riêng.

3. Tổ chức điều tra, khảo sát, đánh giá nhu cầu thông tin về pháp luật của từng nhóm đối tượng, địa bàn, lĩnh vực tại các thời điểm khác nhau

Công an các đơn vị, địa phương có trách nhiệm điều tra, khảo sát tình hình công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trong phạm vi quản lý của mình và các đặc điểm, tình hình khác có liên quan, từ đó xác định nhu cầu thông tin pháp luật của đối tượng, địa bàn, lĩnh vực được phân công quản lý để xác định nội dung, hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật phù hợp và lựa chọn các địa bàn, lĩnh vực, nhóm đối tượng trọng tâm, trọng điểm hoặc còn tồn tại điểm nghẽn lớn để ưu tiên thực hiện, tạo bước đột phá trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, qua đó nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của quần chúng nhân dân tại địa bàn cơ sở.

4. Tổ chức triển khai công tác phổ biến, giáo dục pháp luật toàn diện, rộng khắp đến mọi đối tượng, địa bàn, lĩnh vực, có trọng tâm, trọng điểm

Đẩy mạnh công tác phổ biến, giáo dục pháp luật hướng về cơ sở, phát huy vai trò chủ trì của Công an xã, phường, thị trấn và tổ chức pháp chế Công an các cấp; gắn công tác phổ biến, giáo dục pháp luật ở cơ sở với vận động quần chúng nhân dân tham gia bảo vệ an ninh, trật tự, tổ chức thực thi, tuân thủ pháp luật về an ninh, trật tự và xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

Ưu tiên nguồn lực phục vụ công tác phổ biến, giáo dục pháp luật cho các nhóm đối tượng đặc thù, yếu thế, dân tộc thiểu số, các địa bàn miền núi, vùng sâu, vùng xa, biên giới, ven biển, hải đảo, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, địa bàn trọng điểm, phức tạp về an ninh, trật tự; các vấn đề pháp luật cấp bách cần được phổ biến, quán triệt ngay theo yêu cầu của người dân hoặc yêu cầu công tác công an.

5. Đổi mới nội dung, hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật của lực lượng Công an nhân dân

Đổi mới nội dung, hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật của lực lượng Công an nhân dân ở cơ sở theo hướng lấy người dân làm trung tâm và phù hợp với đặc điểm, tính chất của từng nhóm đối tượng, địa bàn, lĩnh vực, thích ứng với các tình huống đặc biệt phát sinh trong thực tế nhằm trang bị kiến thức pháp luật, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật cho quần chúng nhân dân, cụ thể:

a) Về nội dung, cần lựa chọn nội dung tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật phù hợp với từng nhóm đối tượng, từng thời điểm, địa bàn, lĩnh vực gắn với nhu cầu tìm hiểu pháp luật, quyền và nghĩa vụ của công dân, tránh chung chung, dàn trải, nhằm thu hút sự quan tâm của Nhân dân để việc triển khai thực hiện Đề án đạt hiệu quả cao; chú trọng phổ biến, giáo dục pháp luật về chính sách, pháp luật có liên quan đến công tác bảo đảm an ninh, trật tự

được dư luận xã hội quan tâm hoặc cần định hướng dư luận xã hội để tạo đồng thuận, nhất quán trong thực thi chính sách, pháp luật; thông tin rộng rãi, kịp thời các dự thảo chính sách, pháp luật về an ninh, trật tự có tác động lớn đến xã hội ngay từ khâu đề xuất chính sách và soạn thảo văn bản; đặc biệt, phải bám sát nội dung, hình thức, phương pháp vận động quần chúng để tuyên truyền đúng định hướng, yêu cầu công tác bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội, đấu tranh phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật của lực lượng Công an nhân dân.

b) Về hình thức, cần tổ chức đa dạng, phong phú các hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật phù hợp với đặc điểm của từng nhóm đối tượng, địa bàn, lĩnh vực, tình hình kinh tế - xã hội cụ thể của địa phương, đất nước để đạt được hiệu quả truyền đạt cao nhất; tranh thủ sự tham gia của những người có uy tín trong cộng đồng; sử dụng các phương tiện thông tin đại chúng; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin; chú ý thực hiện phổ biến, giáo dục pháp luật bằng tiếng dân tộc thiểu số, tiếng nước ngoài phù hợp với đối tượng được tuyên truyền.

6. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, sử dụng các phương tiện thông tin đại chúng trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật

Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong thực hiện Đề án, tập trung phổ biến, giáo dục pháp luật trên Cổng thông tin điện tử Bộ Công an, cổng/trang thông tin điện tử của Công an các đơn vị, địa phương, mạng xã hội và các ứng dụng trên thiết bị di động; tổ chức thi tìm hiểu pháp luật, tập huấn pháp luật trực tuyến; tiếp tục phát huy những kết quả đã đạt được trong thực hiện Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2019 - 2021” trong Công an nhân dân. Chú trọng ứng dụng công nghệ thông tin để khai thác, tích hợp, kết nối, chia sẻ thông tin pháp luật trên môi trường mạng bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả, an toàn.

Công an các đơn vị, địa phương chủ trì hoặc phối hợp với các cơ quan thông tấn, báo chí, phát thanh, truyền hình trong và ngoài ngành Công an tổ chức sản xuất, nâng cao chất lượng các chương trình, chuyên trang, chuyên mục phổ biến, giáo dục pháp luật trên các phương tiện thông tin đại chúng với hình thức phong phú; tăng cường lồng ghép nội dung pháp luật trong các chương trình giải trí trên sóng phát thanh, truyền hình; chú trọng hoạt động tư vấn, giải đáp, đối thoại chính sách pháp luật và bố trí vào các khung giờ thu hút đông đảo khán, thính giả; tổ chức các đợt cao điểm phổ biến, truyền thông về lĩnh vực pháp luật quan trọng, được xã hội quan tâm.

Việc ứng dụng công nghệ thông tin, sử dụng các phương tiện thông tin đại chúng phục vụ công tác phổ biến, giáo dục pháp luật của lực lượng Công an nhân dân nói chung và thực hiện các nhiệm vụ của Đề án nói riêng phải



mang tính hai chiều: vừa bảo đảm hiệu quả việc truyền đạt thông tin pháp luật đến các tầng lớp nhân dân trên địa bàn, vừa tạo điều kiện thuận lợi cho việc tiếp thu, ghi nhận ý kiến, kiến nghị, phản ánh của Nhân dân để hoàn thiện, nâng cao hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật tại cơ sở.

7. Xây dựng và nhân rộng các mô hình điểm về phổ biến, giáo dục pháp luật gắn với vận động quần chúng nhân dân chấp hành pháp luật, hướng hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật về cơ sở

Lựa chọn một số địa bàn đặc thù, trọng điểm, phức tạp về an ninh, trật tự có những vướng mắc, bất cập về phổ biến, giáo dục pháp luật làm ảnh hưởng đến công tác vận động quần chúng nhân dân chấp hành pháp luật để xây dựng mô hình điểm; tổ chức đánh giá hiệu quả của các mô hình và triển khai, nhân rộng những mô hình mang lại hiệu quả thiết thực. Đồng thời, tiếp tục thực hiện các mô hình đã và đang đạt hiệu quả cao trong thực hiện phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc ở địa bàn cơ sở, khu dân cư, trường học, gia đình, dòng họ.

8. Tăng cường công tác phối hợp giữa các cơ quan, tổ chức trong triển khai các hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật của Đề án

a) Đề nghị Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương phân công tổ chức, cá nhân có liên quan tích cực phối hợp với lực lượng Công an nhân dân trong triển khai thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật ở cơ sở thuộc phạm vi Đề án.

b) Công an các đơn vị, địa phương chủ trì, phối hợp với các cơ quan, ban ngành, đoàn thể, tổ chức có liên quan xây dựng quy chế phối hợp về phổ biến, giáo dục pháp luật tại cơ sở, trong đó phân công, thống nhất nhiệm vụ trong tổ chức thực hiện Đề án, xác định cụ thể lực lượng chủ trì thực hiện và các lực lượng phối hợp, cơ chế phối hợp để huy động sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, tránh trùng đẫm, bảo đảm các quan hệ phối hợp được duy trì và đi vào nề nếp.

c) Huy động các nguồn lực xã hội tham gia thực hiện Đề án

Công an các đơn vị, địa phương thường xuyên phối hợp với các đoàn thể, trường học, doanh nghiệp, tổ chức có liên quan phổ biến, giáo dục pháp luật cho học sinh, sinh viên, người lao động trên địa bàn những quy định của pháp luật về an ninh, trật tự và những vấn đề khác có liên quan.

Động viên, khuyến khích thành viên, hội viên của những đơn vị, tổ chức hoạt động trong lĩnh vực pháp luật, tư vấn pháp lý, cung cấp dịch vụ pháp lý tích cực tham gia tư vấn pháp luật, phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý cho quần chúng nhân dân.

Huy động các nguồn vốn đầu tư cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật theo quy định của pháp luật. Khuyến khích các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân trên địa bàn tham gia, hỗ trợ triển khai thực hiện Đề án.

Huy động sự tham gia của đội ngũ luật sư, trợ giúp viên pháp lý, người có uy tín và hiểu biết pháp luật trong cộng đồng... tham gia thông tin, phổ biến, tư vấn, giải đáp pháp luật cho Nhân dân.

9. Bảo đảm các nguồn lực đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ của công tác phổ biến, giáo dục pháp luật

a) Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật của Đề án

Công an các đơn vị, địa phương quan tâm kiện toàn, nâng cao chất lượng đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật ở cơ sở đủ về số lượng, có bản lĩnh chính trị vững vàng, có năng lực chuyên môn sâu, am hiểu pháp luật, kỹ năng, nghiệp vụ phổ biến, giáo dục pháp luật. Đồng thời, tiến hành rà soát, đánh giá đội ngũ cán bộ, chiến sĩ Công an nhân dân thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, từ đó có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng phù hợp về kiến thức pháp luật, kỹ năng tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật. Đối với đội ngũ cán bộ, chiến sĩ Công an nhân dân trực tiếp quản lý địa bàn cơ sở cũng cần có biện pháp phù hợp để nâng cao năng lực, trình độ nghiệp vụ vận động quần chúng, kỹ năng phổ biến, giáo dục pháp luật nhằm thực hiện tốt nhiệm vụ phổ biến, giáo dục pháp luật qua công tác chuyên môn và công tác vận động quần chúng.

Định kỳ hằng năm tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ, kỹ năng phổ biến, giáo dục pháp luật, kiến thức, nghiệp vụ vận động quần chúng cho chủ thể thực hiện Đề án, đặc biệt là lực lượng Công an xã, phường, thị trấn tại các địa bàn trọng điểm, phức tạp về an ninh, trật tự để đáp ứng yêu cầu công tác. Thường xuyên tổ chức các buổi đối thoại, tọa đàm, trao đổi giữa cán bộ, chiến sĩ Công an nhân dân thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật bằng các hình thức phù hợp như: thông qua hội nghị triển khai công tác, giao ban, sinh hoạt đơn vị, hội thảo chuyên đề... để chia sẻ kinh nghiệm, cách làm hiệu quả hoặc đưa ra thảo luận cùng tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc góp phần nâng cao hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật ở cơ sở.

Thường xuyên cung cấp thông tin, tài liệu pháp luật, kiến thức về nghiệp vụ vận động quần chúng cho cán bộ, chiến sĩ Công an nhân dân thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật tại cơ sở.

Bộ Công an xây dựng, ban hành hoặc đề xuất cơ quan có thẩm quyền ban hành chính sách hỗ trợ để động viên, khuyến khích và thu hút cán bộ tham gia phổ biến, giáo dục pháp luật nói chung và phổ biến, giáo dục pháp luật tại các địa bàn cơ sở nói riêng, đặc biệt là những địa bàn khó khăn về kinh tế - xã hội, vùng sâu, vùng xa, địa bàn trọng điểm, phức tạp về an ninh, trật tự.

Tổ chức Hội thi báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật giỏi cho lực lượng Công an cơ sở làm nhiệm vụ tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật để khuyến khích, động viên cán bộ, chiến sĩ tham gia phổ biến, giáo dục pháp luật, đồng thời tạo điều kiện để trao đổi, học tập kinh nghiệm về tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật giữa Công an các đơn vị, địa phương.

b) Tổ chức biên soạn tài liệu phục vụ công tác phổ biến, giáo dục pháp luật thuộc phạm vi Đề án. Căn cứ quy định của Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật và yêu cầu thực tế, Bộ Công an chỉ đạo Công an các đơn vị, địa phương phối hợp với các cơ quan, tổ chức có liên quan biên soạn, cấp phát tài liệu đến các đơn vị cơ sở với số lượng phù hợp yêu cầu thực tế. Tổ chức biên soạn, biên dịch tài liệu ra các ngôn ngữ khác nhau, đặc biệt là tiếng các dân tộc thiểu số.

c) Công an các đơn vị, địa phương ưu tiên đầu tư, mua sắm trang thiết bị, phương tiện để đội ngũ báo cáo viên pháp luật, cán bộ, chiến sĩ Công an nhân dân có điều kiện thuận lợi trong thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

10. Lồng ghép các hoạt động triển khai thực hiện Đề án với các chương trình, đề án có liên quan (các chương trình về phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật; phổ biến, giáo dục pháp luật) mà lực lượng Công an nhân dân và các ban, ngành, đoàn thể, chính quyền địa phương đang thực hiện để tránh trùng lặp, bảo đảm thống nhất, tiết kiệm nguồn lực và đạt hiệu quả cao.

11. Chủ động xây dựng kế hoạch thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật gắn với vận động quần chúng chấp hành pháp luật khi xảy ra tình huống phức tạp về an ninh, trật tự ở cơ sở

Công an các đơn vị, địa phương chủ động, kịp thời nắm bắt diễn biến, tình hình vụ việc; nghiên cứu, đánh giá bước đầu hậu quả, tác hại và thăm dò dư luận xã hội đối với vụ việc để có cơ sở xác định nội dung, mục đích, đối tượng, phạm vi tuyên truyền phù hợp. Cần sử dụng đa dạng các hình thức thông tin, tuyên truyền định hướng dư luận xã hội; truyền tải đến đông đảo quần chúng nhân dân trong và ngoài nước về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước liên quan đến vụ việc, làm Nhân dân hiểu, tin tưởng, đồng thuận, ủng hộ cấp ủy, chính quyền các cấp và cơ quan chức năng trong quá trình làm sáng tỏ, kết luận, giải quyết vụ việc. Đồng thời, tuyên truyền, vận động quần chúng nhân dân đấu tranh phản bác quan điểm sai trái, thù địch góp phần phòng ngừa, giải quyết vụ việc hiệu quả.

12. Tổ chức đánh giá kết quả thực hiện Đề án

Bộ Công an và Công an các địa phương chủ trì, phối hợp với Bộ Tư pháp và cơ quan tư pháp cùng cấp định kỳ hằng năm tổ chức đánh giá kết quả thực hiện Đề án bằng các hình thức phù hợp; tổ chức sơ kết, tổng kết Đề án theo giai đoạn; chú trọng công tác hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện Đề án;

xác định địa bàn trọng điểm cần ưu tiên thực hiện nhằm tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc để tạo bước đột phá trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật của lực lượng Công an nhân dân ở cơ sở; đánh giá tác động của Đề án đến ý thức tuân thủ, chấp hành pháp luật của quần chúng nhân dân từ đó có sự điều chỉnh phù hợp về nội dung, hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật.

Có chính sách khen thưởng, kịp thời động viên, khuyến khích các cơ quan, tổ chức, cá nhân có thành tích xuất sắc trong thực hiện Đề án.

Thực hiện nghiêm túc chế độ thông tin, báo cáo về kết quả thực hiện Đề án theo nhiệm vụ được phân công.

### **III. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

1. Kinh phí thực hiện Đề án do ngân sách nhà nước bảo đảm, được bố trí trong dự toán ngân sách nhà nước hằng năm của các bộ, ngành, địa phương có liên quan theo phân cấp ngân sách hiện hành; ngoài ra, được huy động từ các nguồn hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

Việc quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện Đề án được thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, các văn bản hướng dẫn thi hành và quy định pháp luật liên quan.

2. Bộ Công an có trách nhiệm lập dự toán kinh phí thực hiện Đề án theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước trên cơ sở nội dung Đề án đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương bố trí kinh phí thực hiện Đề án tại địa phương từ nguồn ngân sách địa phương hằng năm theo phân cấp nhà nước hiện hành.

3. Công an các đơn vị, địa phương, ban, ngành có liên quan, các tổ chức đoàn thể và địa phương được huy động các nguồn kinh phí hỗ trợ từ các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước để triển khai thực hiện Đề án. Việc sử dụng các nguồn kinh phí huy động phải bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả, theo đúng quy định của pháp luật.

### **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **1. Phân công nhiệm vụ**

a) Bộ Công an là cơ quan chủ trì, hướng dẫn, điều phối hoạt động chung của Đề án.

- Xây dựng kế hoạch tổng thể triển khai thực hiện Đề án trong giai đoạn 2021 - 2027 và trong từng năm, thường xuyên nắm tình hình và kịp thời chỉ đạo, hướng dẫn việc thực hiện Đề án; tổng hợp kết quả thực hiện Đề án hằng năm, định kỳ sơ kết, tổng kết, báo cáo Thủ tướng Chính phủ; có hình thức khen thưởng, động viên kịp thời đối với tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong thực hiện Đề án.

- Chỉ đạo Công an các đơn vị, địa phương triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp tăng cường, nâng cao hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật gắn với vận động quần chúng nhân dân chấp hành pháp luật tại cơ sở theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được pháp luật quy định và nhiệm vụ được phân công tại Đề án.

- Phối hợp với Ủy ban Dân tộc: huy động đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật là người dân tộc thiểu số, người biết tiếng dân tộc thiểu số, hiểu biết về văn hóa, tập quán của người dân tộc thiểu số; phát huy vai trò của người có uy tín trong cộng đồng dân cư, già làng, trưởng bản, chức sắc, chức việc trong các tôn giáo tham gia phổ biến, giáo dục pháp luật và tuyên truyền, vận động quần chúng nhân dân chấp hành pháp luật.

- Phối hợp với các cơ quan, tổ chức, địa phương có liên quan điều phối việc lồng ghép, gắn các hoạt động triển khai thực hiện Đề án với các chương trình, đề án khác có phạm vi, đối tượng tương đồng nhau, đang được triển khai thực hiện bảo đảm thống nhất, tiết kiệm, hiệu quả.

- Tổ chức đánh giá tác động của Đề án đến việc chấp hành pháp luật của quần chúng nhân dân, từ đó đề xuất các cơ quan có thẩm quyền hoặc ban hành những chỉ đạo, điều chỉnh theo thẩm quyền để tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện Đề án nhằm đạt mục tiêu đã đề ra. Trong trường hợp cần thiết, đề nghị Thủ tướng Chính phủ quyết định điều chỉnh mục tiêu, nhiệm vụ của Đề án.

- Bảo đảm các điều kiện về kinh phí, cơ sở vật chất, trang thiết bị cho việc thực hiện Đề án trong lực lượng Công an nhân dân.

b) Đề nghị Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên tích cực phối hợp với Công an các đơn vị, địa phương thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trong phạm vi Đề án.

c) Bộ Tư pháp với trách nhiệm là cơ quan quản lý nhà nước về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật có nhiệm vụ thẩm định kế hoạch thực hiện Đề án; hướng dẫn, phối hợp với Bộ Công an và các bộ, ngành, địa phương có liên quan trong thực hiện nhiệm vụ của Đề án.

d) Bộ Tài chính chủ trì, tổng hợp kinh phí chi thường xuyên để thực hiện các nhiệm vụ của Đề án trong dự toán ngân sách nhà nước hằng năm của các bộ, ngành trình cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành.

đ) Bộ Thông tin và Truyền thông chỉ đạo các cơ quan thông tấn, báo chí đẩy mạnh công tác thông tin, truyền thông về các nội dung của Đề án; tăng thời lượng thích hợp cho các chuyên trang, chuyên mục về phổ biến, giáo dục pháp luật tại cơ sở của lực lượng Công an nhân dân.

e) Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam, Thông tấn xã Việt Nam tổ chức sản xuất, bảo đảm chất lượng các chương trình, chuyên trang, chuyên mục phổ biến, giáo dục pháp luật phục vụ việc triển khai thực hiện Đề án, đặc biệt là các chương trình tư vấn, giải đáp, đối thoại chính sách pháp luật về an ninh, trật tự và bố trí vào các khung giờ thu hút đông đảo khán, thính giả; tích cực lồng ghép nội dung phổ biến, giáo dục pháp luật về an ninh, trật tự trong các chương trình phù hợp; phối hợp với các đơn vị có liên quan tổ chức các đợt cao điểm phổ biến, truyền thông về lĩnh vực pháp luật quan trọng đối với an ninh, trật tự được xã hội quan tâm.

g) Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương

- Căn cứ nội dung của Đề án và điều kiện thực tế của địa phương, ban hành kế hoạch thực hiện Đề án trong cả giai đoạn và từng năm, định kỳ báo cáo kết quả thực hiện Đề án về Bộ Công an để tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

- Chỉ đạo Công an các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương chủ trì, phối hợp với các ban, ngành có liên quan, Ủy ban nhân dân cấp huyện tăng cường phổ biến, giáo dục pháp luật cho quân chúng nhân dân trên địa bàn xã, phường, thị trấn.

- Tổ chức bồi dưỡng, tập huấn kiến thức pháp luật, kỹ năng tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật cho đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật tại cơ sở.

- Có trách nhiệm bảo đảm kinh phí thực hiện Đề án tại địa phương từ nguồn ngân sách địa phương hằng năm theo phân cấp nhà nước hiện hành.

- Vận động và tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân hỗ trợ, ủng hộ, cùng tham gia thực hiện Đề án tại địa phương.

## 2. Tiến độ thực hiện

a) Giai đoạn 1 (từ năm 2021 đến hết năm 2024)

- Xây dựng, ban hành kế hoạch thực hiện Đề án giai đoạn 2021 - 2027.

- Rà soát hệ thống các văn bản có liên quan đến triển khai thực hiện Đề án và đề xuất các cơ quan có thẩm quyền ban hành, sửa đổi, bổ sung.

- Tổ chức khảo sát, đánh giá thực trạng, nhu cầu phổ biến, giáo dục pháp luật thuộc phạm vi của Đề án.

- Lựa chọn, xây dựng mô hình điểm về phổ biến, giáo dục pháp luật tại các địa bàn trọng điểm; tổ chức đánh giá hiệu quả thực hiện các mô hình.

- Triển khai các hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật cho các đối tượng thuộc phạm vi Đề án.

- Tổ chức biên soạn, phát hành, số hoá tài liệu cho chủ thể thực hiện Đề án và đối tượng thụ hưởng của Đề án.

- Định kỳ tổ chức bồi dưỡng, tập huấn cho đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật, lãnh đạo, cán bộ, chiến sĩ Công an nhân dân được giao nhiệm vụ thực hiện phổ biến, giáo dục pháp luật thuộc phạm vi Đề án.

- Tổ chức sơ kết việc thực hiện Đề án.

b) Giai đoạn 2 (từ năm 2025 đến hết năm 2027)

- Tiếp tục triển khai các hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật cho các đối tượng thuộc phạm vi Đề án.

- Nhân rộng các mô hình điểm đạt hiệu quả cao đã được đánh giá ở giai đoạn 1, đồng thời tiếp tục xây dựng các mô hình phổ biến, giáo dục pháp luật phù hợp với yêu cầu của thực tiễn công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, công tác vận động quần chúng của lực lượng Công an nhân dân.

- Tiếp tục biên soạn, phát hành, số hoá tài liệu cho chủ thể thực hiện Đề án và đối tượng thụ hưởng của Đề án.

- Tập trung bồi dưỡng, tập huấn cho đội ngũ cán bộ, chiến sĩ Công an nhân dân trực tiếp thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật tại cơ sở.

- Tổ chức tổng kết, đánh giá toàn diện kết quả thực hiện Đề án.